

# HBF 3

## Bản Đặc Tính Kỹ Thuật

### Dầu tổng hợp cho hệ thống phanh



#### Ứng Dụng

##### Sử dụng

- TOTAL HBF 3 được khuyến nghị cho hệ thống phanh và ly hợp của tất cả các xe sử dụng dầu tổng hợp khi không có yêu cầu DOT 4 hoặc cao hơn.
- TOTAL HBF 3 có thể trộn lẫn với các dầu tổng hợp khác cùng chất lượng.
- TOTAL HBF 3 không trộn lẫn được với dầu gốc khoáng (LHM) và dầu gốc Silicon.

#### Hiệu năng

##### Các tiêu chuẩn

- SAE J1703
- FMVSS 116 DOT 3
- ISO 4925

#### Các đặc tính

- Dầu tổng hợp
- Điểm sôi ướt và khô cao giúp thích nghi được khi gặp phải nhiệt độ cao trong hệ thống phanh: Ngăn việc bị tắc đường ống do bốc hơi.
- Chống lại sự hút hơi ẩm
- Độ nhớt phù hợp cho cả nhiệt độ thấp cũng như nhiệt độ cao.
- Giúp bảo vệ ăn mòn cho kim loại sử dụng trong hệ thống phanh như: Gang, nhôm, sắt, đồng đỏ và đồng thau...
- Tương thích với các phớt và đường ống cao su.

#### Đặc Tính Kỹ Thuật

HBF3	Đơn vị tính	Giá trị điển hình
Khối lượng riêng ở 15 <sup>0</sup> C	kg/dm <sup>3</sup>	1.04
Độ nhớt ở -40 <sup>0</sup> C (tối đa) (Spec KV-40<1800mm <sup>2</sup> /S)	mm <sup>2</sup> /s	1500
Độ nhớt ở 100 <sup>0</sup> C (nhỏ nhất)	mm <sup>2</sup> /s	1.5
Điểm sôi khô ERBP (nhỏ nhất)	<sup>0</sup> C	230
Điểm sôi ướt WERBP (nhỏ nhất)	<sup>0</sup> C	140
Điểm chớp cháy Pensky Martnes	<sup>0</sup> C	110

Các thông số trên đại diện cho các giá trị trung bình

#### Total HBF 3; Phiên bản tháng 06 năm 2011

Dầu này khi được sử dụng theo khuyến nghị của chúng tôi và cho mục đích đã dự định, sẽ không có mối nguy hiểm đặc biệt nào.  
Bản đặc tính an toàn sản phẩm tuân theo pháp chế EC hiện hành có thể có được từ cổ vấn thương mại tại địa phương.